TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 583/2026/QĐST – HNGĐ	*Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 550/2026/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2026, giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ Xx, cụm N, phường B, thành phố Hà Nội; CCCD số: 001182041448, cấp ngày 27/4/2021.

- **Bị đơn:** Anh Lê Văn T, sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ Xx, cụm N, phường B, thành phố Hà Nội; CCCD số: 001080027710, cấp ngày 10/5/2021.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị H và anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Lê Văn T xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Minh Q, sinh ngày 22/10/2002 và cháu Lê Chiến T1, sinh ngày 26/11/2009, cháu Lê Minh Q hiện đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án điều chỉnh. Khi ly hôn, chị H và anh T thỏa thuận:

Giao con chung là cháu Lê Chiến T1 cho anh Lê Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị Hoàng Thị H cho anh Lê Văn T cho đến khi con chung là cháu Lê Chiến T1 trưởng thành, đủ 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự hoặc nếu có thay

đổi khác.

- Sau khi ly hôn, chị Hoàng Thị H có quyền qua lại, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Chị Hoàng Thị H và anh Lê Văn T thống nhất thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung vợ chồng.

2.3 Về án phí: Chị Hoàng Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai ký hiệu BLTU/26E số 0012329 ngày 22/5/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 – Hà Nội. Hoàn trả lại chị Hoàng Thị H số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội:
- UBND xã Ngọc Thụy, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội (nay là UBND phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội)- Giấy CNKH số 75/2002
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Ngân